TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20-3-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Viết Phúc.

Bà Huỳnh Thị Thu Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Tuấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 178/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 24/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị H, sinh năm 1989 (Vắng mặt);
Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.
Địa chỉ chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Thanh P, sinh năm 1987 (Vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị H và anh Phạm Thanh P tự tìm hiểu tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 65 ngày 08/8/2016. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc. Đến năm 2020, anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh P mê cờ bạc, có quan hệ tình cảm với nhiều người phụ nữ khác, không lo làm ăn, không

lo cho gia đình, dẫn đến việc anh chị thường xuyên cãi nhau. Chị H đã khuyên anh P nhiều lần nhưng không có kết quả. Đến cuối năm 2020, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, anh P đã về sinh sống tại ấp Tân Quí, xã Tân Thới, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang và anh chị sống ly thân cho đến nay, không hàn gắn tình cảm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh P.

- Về con chung: Chị H xác định chị và anh P không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, chị H không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Phạm Thanh P vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, chưa gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh P vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Võ Thị H yêu cầu ly hôn với anh Phạm Thanh P nên đây là "Tranh chấp ly hôn" được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh P có nơi cư trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Xét thấy nguyên đơn chị Võ Thị H có yêu cầu xét xử vắng mặt và bị đơn anh Phạm Thanh P mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh P.

[3] Về hôn nhân: Chị H và anh P chung sống trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 08/8/2016 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị H trình bày giữa chị và anh P xảy ra mâu thuẫn kéo dài không tự hàn gắn được nên chị H yêu cầu được ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ, Tòa án triệu tập anh P để trình bày ý kiến và tham gia phiên hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm giữa hai bên nhưng anh P đều vắng mặt. Điều đó

cho thấy anh P không phản đối yêu cầu của chị H, không có thiện chí và nguyện vọng hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy, giữa anh P và chị H không có sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, nên cần xác định tình trạng mâu thuẫn giữa chị H và anh P đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị H xác định chị và anh P không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H trình bày anh chị không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí không có giá ngạch đối với yêu cầu ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị H, chị H được ly hôn với anh Phạm Thanh P.

2. Về án phí: Chị Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001509 ngày 10/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, nên chị H đã nộp xong án phí.

Anh Phạm Thanh P không phải nộp án phí hôn nhân gia đình.

3. Về quyền kháng cáo: Chị H, anh P vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phú Đông;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú Đông;
- UBND xã Tân Thới;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thơm